

TÓM TẮT KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP KHOÁ 10

STT	Mã sinh viên	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Viện/Khoa	Tên đề tài khóa luận	Giảng viên hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	2153800729	Nguyễn Kiều	Anh	Nữ	15/08/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Pháp luật về nghĩa vụ cấp dưỡng của cha mẹ đối với con sau ly hôn và thực tiễn giải quyết tranh chấp tại Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai	ThS. Nguyễn Thị Diễm	Khóa luận nghiên cứu pháp luật về nghĩa vụ cấp dưỡng của cha mẹ đối với con sau ly hôn, đồng thời phân tích thực tiễn giải quyết tranh chấp tại Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Trong bối cảnh tỷ lệ ly hôn gia tăng và nhiều trường hợp cha mẹ không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, đề tài mang tính cấp thiết nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của trẻ em. Nội dung khóa luận tập trung làm rõ cơ sở lý luận, quy định pháp luật hiện hành và phân biệt nghĩa vụ cấp dưỡng với nghĩa vụ nuôi dưỡng. Tác giả cũng nghiên cứu kinh nghiệm pháp lý từ một số quốc gia như Anh và Hàn Quốc để so sánh, đối chiếu với pháp luật Việt Nam. Dựa trên khảo sát thực tế tại TAND thành phố Lào Cai, khóa luận chỉ ra nhiều vướng mắc như: mức cấp dưỡng không rõ ràng, thiếu cơ chế cưỡng chế thi hành và sự hợp tác giữa các bên còn hạn chế. Những bất cập này ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi trẻ em sau ly hôn. Từ đó, tác giả đề xuất giải pháp như: quy định mức cấp dưỡng tối thiểu, tăng cường biện pháp cưỡng chế, nâng cao nhận thức của cha mẹ và vai trò của tòa án trong giám sát thực hiện. Khóa luận góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật hôn nhân – gia đình và nâng cao hiệu quả thi hành trên thực tế.
2	2153800034	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	Nữ	28/05/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Hoàn thiện pháp luật về hoạt động cho vay ngang hàng tại Việt Nam	TS.Phạm Thị Hồng Nghĩa	Sự phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ kèm theo sự phát triển của tài chính số mang lại sự thay đổi đáng kể trong hoạt động tín dụng đặc biệt là sự xuất hiện của Fintech trong đó phải kể đến hoạt động cho vay ngang hàng. Với sự tiện lợi, nhanh chóng và dễ dàng tiếp cận của mình, cho vay ngang hàng trở thành nguồn tài chính thay thế được nhiều cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp lựa chọn. Bên cạnh sự phát triển và những lợi ích mà nền tảng này mang lại thì hoạt động tín dụng thông qua P2P còn chứa đựng nhiều rủi ro như: rủi ro bảo mật, rủi ro hệ thống, các rủi ro tài chính và rủi ro pháp lý. Điều này đặt ra yêu cầu đối với pháp luật quốc gia cần có các quy định trong việc đảm bảo môi trường tài chính an toàn và đáng tin cậy cho cả người đi vay và người cho vay đặc biệt là trách nhiệm của nền tảng đối với các rủi ro này. Trong khuôn khổ khóa luận này tác giả tập trung phân tích các vấn đề lý luận chung về hoạt động cho vay ngang hàng: khái niệm, đặc điểm, chủ thể và vai trò của cho vay ngang hàng. Đồng thời chỉ ra pháp luật điều chỉnh hoạt động cho vay ngang hàng tại Việt Nam hiện nay chưa có quy định riêng cụ thể mà chỉ dừng lại ở các quy định chung theo bộ luật dân sự. Ngoài ra, tác giả còn tổng hợp, phân tích so sánh về pháp luật điều chỉnh hoạt động này tại Hoa Kỳ và Trung Quốc để từ đó đưa ra những ý kiến trao đổi nhằm xây dựng và hoàn thiện pháp luật Việt Nam về hoạt động cho vay ngang hàng.
3	2153800064	Nguyễn Phuong	Anh	Nữ	1612/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Hậu quả pháp lý của giao dịch dân sự vô hiệu – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn	ThS. Vũ Diệu Quỳnh	Khóa luận làm rõ những vấn đề lý luận về giao dịch dân sự vô hiệu, bao gồm khái niệm, phân loại, căn cứ dẫn đến vô hiệu và nguyên tắc xử lý hậu quả pháp lý khi giao dịch bị tuyên vô hiệu. Trên cơ sở lý luận này, nghiên cứu tiếp tục đánh giá thực trạng quy định của Bộ luật Dân sự 2015 về hậu quả pháp lý của giao dịch dân sự vô hiệu, phân tích những điểm hợp lý cũng như hạn chế còn tồn tại trong việc quy định về hoàn trả, bồi thường thiệt hại và trách nhiệm của các bên liên quan. Bên cạnh đó, khóa luận còn xem xét thực tiễn áp dụng các quy định pháp luật hiện hành, đồng thời chỉ ra những khó khăn, vướng mắc từ thực tế xét xử. Từ những phân tích trên, khóa luận đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật, góp phần nâng cao hiệu quả áp dụng và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các bên tham gia giao dịch dân sự.
4	2153800005	Phạm Thị Bá	Anh	Nữ	15/06/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Trách nhiệm bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng thương mại theo quy định của pháp luật Việt Nam và thực tiễn thực hiện tại Công ty TNHH XNK Song Anh	TS.Trương Hồng Hải	Khóa luận tốt nghiệp "Trách nhiệm bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng thương mại theo quy định của pháp luật Việt Nam và thực tiễn thực hiện tại Công ty TNHH XNK Song Anh" đi sâu vào phân tích trách nhiệm bồi thường thiệt hại phát sinh từ việc vi phạm hợp đồng thương mại, một vấn đề pháp lý then chốt trong bối cảnh kinh doanh tại Việt Nam. Nghiên cứu tập trung vào việc làm rõ các quy định pháp luật hiện hành, đồng thời đánh giá sự phù hợp và hiệu quả của chúng thông qua việc xem xét trường hợp cụ thể tại Công ty TNHH XNK Song Anh. Nội dung được đã xây dựng là một nền tảng lý thuyết vững chắc, định nghĩa rõ ràng các khái niệm, đặc điểm và vai trò của chế định bồi thường thiệt hại. Bên cạnh đó, khóa luận cũng phân tích kỹ lưỡng các căn cứ pháp lý để xác định trách nhiệm bồi thường, các trường hợp được miễn trừ và các yếu tố ảnh hưởng đến mức bồi thường. Điểm nổi bật của nghiên cứu là việc áp dụng các quy định pháp luật vào thực tiễn hoạt động của Công ty TNHH XNK Song Anh. Qua đó đã chỉ ra những điểm mạnh, điểm yếu và những thách thức mà doanh nghiệp này đang đối mặt trong việc thực thi các quy định về bồi thường thiệt hại. Dựa trên những phân tích này, khóa luận đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật, góp phần bảo vệ quyền lợi của các bên trong hợp đồng thương mại.
5	2153800073	Trần Lan	Anh	Nữ	05/12/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Hoàn thiện pháp luật về trách nhiệm liên đới của Sản giao dịch thương mại điện tử tại Việt Nam	ThS. Nguyễn Thị Diễm	Tóm tắt: Trong bối cảnh thương mại điện tử phát triển mạnh mẽ, việc xác định rõ trách nhiệm của các sản giao dịch là vô cùng quan trọng. Các sản không chỉ là nền tảng kết nối người mua và người bán, mà còn đóng vai trò trung gian quan trọng trong các giao dịch. Do đó, việc quy định trách nhiệm liên đới cho sản giao dịch thương mại điện tử là một cách giúp bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, ngăn chặn các hành vi gian lận, bán hàng giả, hàng kém chất lượng và đảm bảo tính minh bạch của thị trường góp phần xây dựng một môi trường thương mại điện tử an toàn, bền vững. Để làm rõ điều này khóa luận đã đưa ra những vấn đề lý luận chung về trách nhiệm liên đới của sản giao dịch thương mại điện tử trong đó đưa ra các khái niệm và lý do cần thiết phải quy định trách nhiệm liên đới cho sản. Bên cạnh đó là những phân tích và đánh giá các quy định pháp luật Việt Nam hiện hành và thông qua các vụ việc thực tế đánh giá được những khó khăn trong thực tiễn thi hành các quy định pháp luật về vấn đề trên. Qua đó, phần cuối khóa luận đã đưa ra các yêu cầu trong việc hoàn thiện quy pháp luật cùng với các đề xuất xây dựng quy định pháp luật và giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về trách nhiệm liên đới của sản giao dịch thương mại điện tử tại Việt Nam hiện nay.
6	2153800041	Phạm Thị	Chi	Nữ	17/07/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc ở Việt Nam hiện nay	TS. Lại Thị Phương Thảo	Tại Việt Nam, hệ thống pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đã có những bước phát triển đáng kể, đặc biệt là với sự ra đời và sửa đổi của Luật Sở hữu trí tuệ, cùng với việc tham gia các điều ước quốc tế quan trọng như Công ước Berne, Hiệp định TRIPS, CPTPP.... Theo Điều 40 Hiến pháp năm 2013, “Mọi người có quyền nghiên cứu khoa học và công nghệ, sáng tạo văn học, nghệ thuật và thụ hưởng lợi ích từ các hoạt động đó”. Quy định này thể hiện sự ghi nhận của Nhà nước đối với quyền sáng tạo và thụ hưởng thành quả sáng tạo của cá nhân, đồng thời đặt nền tảng pháp lý quan trọng cho việc bảo vệ quyền tác giả nói chung và quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc nói riêng. Tuy nhiên, thực tế cho thấy vẫn còn nhiều hạn chế trong cơ chế bảo vệ và thực thi quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc, khi mà các hành vi vi phạm vẫn diễn ra phổ biến và công tác xử lý vi phạm chưa thực sự hiệu quả. Xuất phát từ thực trạng trên, việc nghiên cứu và đánh giá những quy định pháp luật hiện hành về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc, từ đó đề xuất các giải pháp hoàn thiện, là vấn đề có ý nghĩa quan trọng. Chính vì vậy, tôi quyết định lựa chọn đề tài “Bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc ở Việt Nam hiện nay” để nghiên cứu trong khóa luận này, nhằm phân tích sâu hơn về thực trạng pháp luật và thực tiễn thực thi, đồng thời đưa ra một số đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền tác giả trong lĩnh vực này.

7	2153800002	Vũ Lan	Chi	Nữ	07/08/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Các biện pháp xử lý tài sản bảo đảm - Quy định pháp luật và thực tiễn tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam	TS. Lại Thị Phương Thảo	Trong bối cảnh nợ xấu gia tăng và áp lực thu hồi nợ ngày càng lớn, việc xử lý tài sản bảo đảm (TSBD) trở thành vấn đề then chốt trong hoạt động tín dụng của các ngân hàng thương mại tại Việt Nam. Khóa luận tập trung nghiên cứu các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến xử lý TSBD, đồng thời phân tích thực tiễn áp dụng tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) – một trong những ngân hàng có tỷ trọng cho vay nông nghiệp nông thôn lớn nhất cả nước. Trên cơ sở tổng hợp lý thuyết, đánh giá tình hình áp dụng pháp luật và khảo sát thực tiễn tại Chi nhánh Agribank Tây Hồ, nghiên cứu chi ra nhiều bất cập: hệ thống pháp luật chưa đồng bộ, thủ tục pháp lý phức tạp, tài sản khó xử lý do đặc thù vùng nông thôn, và sự phối hợp thiếu hiệu quả giữa các cơ quan liên quan. Khóa luận cũng ghi nhận những vướng mắc trong áp dụng Nghị quyết 42/2017/QH14 và đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật như: quy định cụ thể về quyền thu giữ TSBD, thống nhất thủ tục xử lý tài sản gắn liền với đất, áp dụng công nghệ trong quản lý tài sản, tăng cường cơ chế phối hợp giữa ngân hàng và cơ quan thi hành án. Nghiên cứu góp phần làm rõ khoảng trống pháp lý và thực tiễn trong xử lý TSBD, từ đó đưa ra khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả xử lý nợ, đảm bảo quyền lợi các bên và tăng tính an toàn cho hệ thống ngân hàng.
8	2153800682	Lưu Tiến	Dũng	Nam	21/08/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Trách nhiệm bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng thương mại theo quy định của pháp luật Việt Nam	TS. Trương Hồng Hải	Khóa luận “Trách nhiệm bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng thương mại theo quy định của pháp luật Việt Nam” tập trung phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn áp dụng các quy định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong Luật Thương mại 2005. Nghiên cứu làm rõ khái niệm, đặc điểm, căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường, đồng thời đánh giá thực trạng pháp luật thông qua các vụ việc điển hình. Kết quả nghiên cứu cho thấy, mặc dù Luật Thương mại 2005 đã có những tiến bộ so với Pháp lệnh Hợp đồng kinh tế 1989 nhưng vẫn còn một số bất cập như phạm vi thiệt hại được bồi thường còn hẹp, thiếu quy định về thỏa thuận bồi thường ấn định trước và chưa thích ứng với sự phát triển của nền kinh tế số. Để khắc phục những hạn chế này, khóa luận đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật, bao gồm mở rộng phạm vi thiệt hại (bổ sung thiệt hại vô hình, gián tiếp), làm rõ các trường hợp miễn trách nhiệm, bổ sung quy định về bồi thường ấn định trước và tích hợp các công cụ số hóa như blockchain, giải quyết tranh chấp trực tuyến (ODR). Ngoài ra, nghiên cứu cũng kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật thông qua tuyên truyền, đào tạo cán bộ và đánh giá định kỳ, nhằm xây dựng một khung pháp lý minh bạch, công bằng, đáp ứng yêu cầu hội nhập và sự phát triển của nền kinh tế số.
9	2153800105	Lê Thanh	Hà	Nữ	07/11/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Giao dịch dân sự vô hiệu do lừa dối - Những vấn đề lý luận và thực tiễn	TS. Lại Thị Phương Thảo	Khoá luận tốt nghiệp trình bày một số vấn đề lý luận về giao dịch dân sự vô hiệu do lừa dối theo pháp luật Việt Nam; cụ thể bài viết này phân tích, làm sáng tỏ các khái niệm và đặc điểm pháp lý của giao dịch dân sự vô hiệu do lừa dối đồng thời nêu ra những bất cập về thực trạng trong quy định của Bộ luật Dân sự 2015 về việc áp dụng quy định pháp luật trong việc giải quyết tranh chấp về giao dịch dân sự vô hiệu do lừa dối tại Toà án nhân dân và các cơ quan có thẩm quyền ở Việt Nam. Từ đó, chỉ ra những hạn chế còn tồn tại trong quy định của việc áp dụng pháp luật trong việc giải quyết thực tiễn và đưa ra các giải pháp nhằm khắc phục những hạn chế và đóng góp một số kiến nghị giúp hoàn thiện pháp luật điều chỉnh giao dịch dân sự vô hiệu do lừa dối theo quy định của Bộ luật Dân sự 2015.
10	2153800097	Phạm Hồng	Hạnh	Nữ	10/03/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Các phương thức bảo vệ quyền sở hữu theo pháp luật dân sự Việt Nam	ThS. Nguyễn Thị Thu Hương	Khóa luận trình bày một số vấn đề lý luận về “các phương thức bảo vệ quyền sở hữu theo pháp luật dân sự Việt Nam”; cụ thể bài viết đã làm rõ được lý luận về bảo vệ quyền sở hữu thông qua các khái niệm, đặc điểm về bảo vệ quyền sở hữu, các phương thức dân sự bảo vệ quyền sở hữu từ những tài liệu có sẵn và từ đó đưa ra được ý nghĩa của các phương thức bảo vệ quyền sở hữu, nhấn mạnh được sự tiến bộ của hệ thống pháp luật trong bảo vệ quyền sở hữu. Nhận diện và đánh giá một số thực trạng của pháp luật dân sự về quyền sở hữu, phân tích thực tiễn áp dụng thông qua các thành tựu và những bất cập, vướng mắc trong áp dụng pháp luật về các phương thức bảo vệ quyền sở hữu bằng cách trình bày thông qua các vụ án. Từ những vấn đề lý luận trên, đưa ra một số kiến nghị và giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về các phương thức bảo vệ quyền sở hữu. Một số kiến nghị như cụ thể hóa quy định của pháp luật về quyền sở hữu, đẩy mạnh biện pháp bảo vệ người thứ ba ngay tính và hoàn thiện pháp luật. Bên cạnh đó đưa ra một số giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về các phương thức bảo vệ quyền sở hữu như nâng cao nhận thức pháp luật của người dân, trách nhiệm của cơ quan nhà nước, nâng cao hiệu quả các biện pháp bảo vệ, ứng dụng công nghệ và khắc phục những hạn chế.
11	2153800032	Nguyễn Thanh	Hương	Nữ	01/07/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Pháp luật về thế chấp quyền sử dụng đất bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự tại Việt Nam	TS. Lại Thị Phương Thảo	Khóa luận nghiên cứu về pháp luật thế chấp quyền sử dụng đất nhằm bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự tại Việt Nam, một vấn đề quan trọng trong giao dịch dân sự và tín dụng. Trước thực trạng đất đai là tài sản có giá trị lớn, việc sử dụng quyền sử dụng đất làm tài sản thế chấp ngày càng phổ biến. Tuy nhiên, hệ thống pháp luật liên quan vẫn tồn tại nhiều bất cập, đặc biệt trong quy định về điều kiện thế chấp, xử lý tài sản thế chấp khi vi phạm nghĩa vụ, cũng như sự thiếu đồng bộ giữa pháp luật đất đai và pháp luật dân sự. Khóa luận phân tích các quy định pháp luật hiện hành về thế chấp quyền sử dụng đất, làm rõ quyền và nghĩa vụ của các bên trong hợp đồng thế chấp, đồng thời đánh giá thực trạng áp dụng trên thực tế, bao gồm những ưu điểm và hạn chế trong thực thi pháp luật. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật, tăng cường tính hiệu quả của cơ chế bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự, như hoàn thiện quy định về xử lý tài sản thế chấp, nâng cao chất lượng thẩm định tài sản và kiểm soát giao dịch thế chấp. Kết quả nghiên cứu của khóa luận góp phần xây dựng cơ sở pháp lý vững chắc, giúp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia giao dịch dân sự, đồng thời thúc đẩy sự phát triển ổn định của thị trường bất động sản và hệ thống tín dụng tại Việt Nam.
12	2153800048	Lê Hiếu	Khánh	Nữ	24/03/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Tội phạm về ma túy theo bộ luật 2015 và thực tiễn xét xử tại Tòa án nhân dân quận Lê Chân	ThS. Nguyễn Thị Diễm	Bài khóa luận “ Tội phạm về ma túy theo bộ luật 2015 và thực tiễn xét xử tại Tòa án nhân dân quận Lê Chân, Hải Phòng”: mở đầu là phần tóm tắt sơ bộ về khái niệm về ma túy, tội phạm ma túy nhằm giúp người đọc hiểu rõ sơ qua về đề tài mà tác giả viết tới. Trong đó bao gồm khái niệm, đặc điểm về ma túy và tội phạm ma túy. Tiếp theo là phần khái quát sơ qua về tội phạm ma túy qua các giai đoạn từ năm 1945 cho đến Bộ luật hình sự năm 2015. Ở phần này tác giả nêu tóm lại những chỉ thị, nghị định, thông tư của Nhà nước đã ban hành đồng thời so sánh điểm mới của giai đoạn sau so với giai đoạn trước. Rõ ràng qua từng thời kỳ công tác phòng chống tội phạm về ma túy của Nhà nước ta ngày càng được cải thiện rõ rệt. Chương 3 tác giả tập trung chủ yếu vào ba vấn đề: thực trạng quy định của Bộ luật 2015 (dấu hiệu pháp lý định tội và pháp lý định khung), thực tiễn xét xử ở Tòa án quận Lê Chân (trong đây được chia thành 2 phần nhỏ: yếu tố ảnh hưởng đến quá trình xét xử tại Lê Chân và điểm mạnh, hạn chế của Tòa án trong quá trình xét xử). Cuối cùng tác giả đưa ra một số giải pháp dựa theo tình hình thực tế, mục tiêu đường lối chi thị của Đảng và kiến thức thu thập được hoàn thiện hơn quy định pháp luật cũng như khắc phục được những hạn chế trong quá trình xét xử đã được nêu ở chương 3.
13	2153800066	Đỗ Thủy	Linh	Nữ	16/07/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Kỹ năng tư vấn pháp luật bảo hiểm xã hội cho người lao động	TS. Trương Hồng Hải	Khóa luận trình bày về kỹ năng tư vấn pháp luật bảo hiểm xã hội cho người lao động.; cụ thể bài viết phân tích, làm sáng tỏ về các đặc điểm, nội dung chính của kỹ năng tư vấn pháp luật bảo hiểm xã hội cho người lao động, nêu ra các bất cập về thực trạng quy định của luật Bảo hiểm xã hội 2014 về việc áp dụng tài công ty cổ phần thực phẩm sạch Cleverfood . Chỉ ra những hạn chế, khó khăn trong việc kịp thời tư vấn về quyền lợi BHXH cho người lao động và đưa ra những biện pháp nhằm khắc phục những hạn chế, nêu ra 1 số ý kiến giúp hoàn thiện pháp luật bảo hiểm xã hội cho người lao động , nâng cao hiệu quả tư vấn pháp luật bảo hiểm xã hội cho người lao động theo quy định của pháp luật Việt Nam.

14	2153800082	Nguyễn Tài	Linh	Nữ	10/01/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Bảo vệ người thứ ba ngay tình khi giao dịch dân sự vô hiệu	ThS. Nguyễn Thị Diễm	Bài khóa luận tập trung nghiên cứu vấn đề bảo vệ người thứ ba ngay tình trong giao dịch dân sự vô hiệu. Nghiên cứu làm rõ khái niệm, đặc điểm của giao dịch dân sự vô hiệu và tác động của nó đối với người thứ ba ngay tình – những người thực hiện giao dịch với thiện chí, nhưng có nguy cơ chịu thiệt hại nếu giao dịch gốc bị tuyên vô hiệu. Bên cạnh đó, khóa luận phân tích thực trạng pháp luật hiện hành, chỉ ra những điểm còn hạn chế như quy định chưa rõ ràng, cơ chế bảo vệ chưa hiệu quả và khó khăn trong việc chứng minh tính ngay tình của người thứ ba. Trên cơ sở đó, đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật, bao gồm việc sửa đổi và bổ sung các quy định pháp luật để xác định rõ phạm vi bảo vệ, xây dựng cơ chế bồi thường thiệt hại hợp lý và nâng cao nhận thức pháp luật của người dân. Đồng thời, bài khóa cũng nhấn mạnh sự cần thiết của việc nâng cao năng lực thực thi pháp luật, cải thiện hệ thống thông tin về giao dịch bảo đảm và tăng cường giám sát từ các cơ quan chức năng để đảm bảo quyền lợi của người thứ ba ngay tình trong thực tiễn
15	2153800076	Nguyễn Thị Diệu	Linh	Nữ	09/04/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật Việt Nam	TS. Nguyễn Tiến Đạt	Quan hệ hợp đồng nói chung và hợp đồng về đất đai nói riêng là một thiết chế được pháp luật Việt Nam quy định rõ ràng, chặt chẽ, trong đó các quy định về chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Bộ luật Dân sự, Luật Đất đai, Luật Công chứng... cùng các văn bản hướng dẫn điều chỉnh một cách chi tiết nhằm áp dụng trong thực tiễn một cách có hiệu quả. Theo đó hoạt động này góp phần đảm bảo tính pháp lý cũng như quyền lợi hợp pháp của các bên tham gia ký kết trên thực tế, là cơ sở giải quyết tranh chấp tại cơ quan có thẩm quyền. Tuy nhiên qua quá trình tìm hiểu về tình hình thực tế, tác giả thấy rằng việc áp dụng quy định pháp luật về loại hợp đồng này còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Chính vì vậy, khóa luận này sẽ làm rõ những vấn đề về hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật Việt Nam.
16	2153800691	Vũ Văn	Lộc	Nam	27/09/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Bảo vệ người thứ ba ngay tình khi giao dịch dân sự vô hiệu theo Bộ luật Dân sự năm 2015	ThS. Vũ Diệu Quỳnh	Người thứ ba ngay tình là chủ thể không tham gia giao dịch nhưng có quyền lợi liên quan, và hành vi ngay tình của họ cần được pháp luật bảo vệ nhằm đảm bảo công bằng, ổn định và an toàn pháp lý trong các giao dịch dân sự. Trong trường hợp giao dịch dân sự bị tuyên vô hiệu, vấn đề bảo vệ quyền lợi của người thứ ba ngay tình đặt ra nhiều tranh luận lý luận và thực tiễn. Khóa luận chỉ ra những điểm mới, đồng thời cũng nhận diện các bất cập như: Khó khăn trong việc xác định “tài sản phải đăng ký đã được chuyển giao cho người thứ ba ngay tình”, vướng mắc trong việc xác định trường hợp “giao dịch với người mà theo bản án, quyết định là chủ sở hữu nhưng sau đó không phải là chủ sở hữu tài sản do bản án, quyết định bị hủy, sửa” và kiến nghị hoàn thiện pháp luật và kiến nghị hoàn thiện pháp luật. Từ đó, tác giả đề xuất hướng hoàn thiện pháp luật, bao gồm việc cụ thể hóa khái niệm ngay tình, bổ sung hướng dẫn xác định lỗi chủ quan của người thứ ba và nâng cao vai trò của cơ quan giải quyết tranh chấp trong cân nhắc yếu tố thực tế. Khóa luận góp phần làm rõ nội dung pháp lý quan trọng này và đóng góp cơ sở cho việc áp dụng thống nhất trong thực tiễn xét xử.
17	2153800025	Đặng Thị	Lợi	Nữ	05/04/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Tội cướp tài sản quy định tại Điều 168 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung 2017- Một số vấn đề lý luận và thực tiễn	PGS. TS Nguyễn Hoàng Minh	Đề tài nghiên cứu về tội cướp tài sản trong Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nhằm làm rõ các quy định pháp luật liên quan, thực trạng áp dụng trong thực tế, cũng như đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.Mở đầu, đề tài trình bày bối cảnh nghiên cứu và nêu rõ mục tiêu, phạm vi nghiên cứu. Trong đó, mục tiêu chính là làm sáng tỏ các vấn đề lý luận, đánh giá thực trạng áp dụng pháp luật về tội cướp tài sản, từ đó đề xuất các giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật. Nội dung chính bao gồm: Cơ sở lý luận: Phân tích bản chất, đặc điểm của tội cướp tài sản theo quy định tại Điều 168 BLHS 2015. Thực trạng áp dụng pháp luật: Đánh giá thực tiễn xét xử tội cướp tài sản tại Việt Nam, bao gồm số liệu thống kê, những khó khăn, vướng mắc trong điều tra, truy tố, xét xử. Đặc biệt, nghiên cứu tình hình tội phạm tại một số địa phương như Văn Giang, Hưng Yên. Nhận xét chung: Chỉ ra những bất cập trong quy định pháp luật và công tác thực thi pháp luật. Các yếu tố như phương thức phạm tội ngày càng tinh vi, sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng và nhận thức pháp luật của người dân cũng ảnh hưởng đến hiệu quả áp dụng pháp luật. Kiến nghị và giải pháp: Đề xuất sửa đổi, bổ sung một số quy định của BLHS 2015 để đảm bảo tính chặt chẽ, rõ ràng trong xử lý tội phạm cướp tài sản. Đồng thời, đưa ra giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan thực thi pháp luật và đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật đến người dân.
18	2153800099	Lê Thị	Mai	Nữ	22/08/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Thực tiễn áp dụng pháp luật giải quyết tranh chấp tài sản của vợ chồng trong ly hôn	TS. Trương Hồng Hải	Tóm tắt: Khóa luận trình bày một số vấn đề về thực tiễn áp dụng giải quyết tranh chấp tài sản của vợ chồng trong ly hôn theo pháp luật Việt Nam; cụ thể bài khóa luận phân tích, làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận về việc áp dụng thẩm quyền giải quyết tranh chấp tài sản của vợ chồng trong ly hôn đồng thời nêu ra những bất cập về thực trạng trong quy định của Luật hôn nhân và gia đình 2014 về việc áp dụng thẩm quyền giải quyết tranh chấp tài sản trong ly hôn tại Việt Nam và thực tiễn hoạt động của Tòa án tại Việt Nam. Ngoài ra còn so sánh với các quy định trước đó về quy định của pháp luật về vấn đề giải quyết tranh chấp tài sản trong ly hôn cũng như so sánh với pháp luật của các nước khác. Từ đó, chỉ ra những hạn chế còn tồn đọng trong quy định của việc áp dụng thẩm quyền giải quyết và đưa ra các biện pháp nhằm khắc phục những hạn chế và đóng góp một số kiến nghị giúp hoàn thiện pháp luật về thẩm quyền áp dụng giải quyết tranh chấp tài sản của vợ chồng trong ly hôn theo quy định trong pháp luật Việt Nam.
19	2153800031	Dương Thị Hồng	Minh	Nữ	20/02/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Bảo hộ quyền tác giả đối với chương trình máy tính trên môi trường kỹ thuật số tại Việt Nam hiện nay	TS. Hoàng Lan Phương	Bài Khóa luận"Bảo hộ quyền tác giả đối với chương trình máy tính trên môi trường kỹ thuật số tại Việt Nam hiện nay" gồm 4 chương. Ở chương mở đầu, chương này bắt đầu với việc cung cấp bối cảnh nghiên cứu về bảo hộ quyền tác giả trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số. Tác giả đề cập đến việc quyền sở hữu trí tuệ ngày càng trở thành mối quan tâm hàng đầu của các Chính phủ và tổ chức quốc tế, đặc biệt khi sự gia tăng sử dụng Internet và các sản phẩm số tạo ra nhiều cơ hội nhưng cũng đồng thời dẫn đến nguy cơ xâm phạm quyền tác giả. Tác giả chỉ ra rằng tỉ lệ vi phạm quyền tác giả, đặc biệt trong lĩnh vực chương trình máy tính vẫn ở mức cao, gây thiệt hại lớn cho cả ngành công nghiệp tại Việt Nam cũng như các tác giả sáng tạo ra chương trình máy tính. Ở chương hai, chương này cung cấp một cái nhìn tổng quan về chương trình máy tính và quyền tác giả. Tác giả định nghĩa chương trình máy tính là những tác phẩm sáng tạo được bảo vệ bởi luật quyền tác giả. Các đặc điểm và phân loại của chương trình máy tính cũng được phân tích, giúp làm rõ hơn về nội dung mà quyền tác giả áp dụng. Đồng thời, tác giả giải thích quyền tác giả, đặc điểm, mục đích và vai trò của việc bảo hộ quyền tác giả trong môi trường kỹ thuật số. Ngoài ra, chương này còn xem xét pháp luật quốc tế về quyền tác giả đối với chương trình máy tính, làm nổi bật những cam kết và tiêu chuẩn mà Việt Nam phải tuân thủ để bảo vệ các quyền này. Ở chương ba, chương này đi vào phân tích thực trạng của pháp luật Việt Nam về bảo hộ quyền tác giả đối với chương trình máy tính trong môi trường kỹ thuật số. Tác giả điểm qua các quy định cụ thể về chủ thể quyền tác giả, nội dung quyền được bảo hộ, thời hạn bảo hộ, và các biện pháp thực thi quyền tác giả. Tác giả cũng đưa ra khảo sát cụ thể về tình hình bảo hộ quyền tác giả tại Việt Nam, cùng với các vụ án điển hình liên quan đến sự vi phạm quyền tác giả trong môi trường số. Những đánh giá về hiệu quả bảo hộ. Ở chương 4, chương này đưa ra một loạt kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả thực thi luật bảo hộ quyền tác giả đối với chương trình máy tính tại Việt Nam. Tác giả nhấn mạnh sự cần thiết phải xây dựng một cơ chế bảo hộ riêng biệt cho chương trình máy tính, đồng thời hoàn thiện các quy định pháp lý để đáp ứng nhu cầu thực tế. Các kiến nghị cũng bao gồm việc nâng cao nhận thức cho tổ chức, doanh nghiệp và người dùng về quyền tác giả, cải thiện năng lực thực thi pháp luật và tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

20	2153800061	Văn Lê Thảo	Nguyễn	Nữ	01/11/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Nâng cao hiệu quả cho vay ngắn hạn tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - chi nhánh Sầm Sơn	TS. Lại Thị Phương Thảo	Nội dung tập trung vào hoạt động cho vay ngắn hạn tại ngân hàng thương mại, đặc biệt là VietinBank - Chi nhánh Sầm Sơn. Cụ thể, bài viết phân tích thực trạng pháp luật về cho vay ngắn hạn tại VietinBank - Chi nhánh Sầm Sơn, nêu bật kết quả đạt được, những hạn chế như quy trình xét duyệt phức tạp và rủi ro tín dụng cao, cùng nguyên nhân dẫn đến những bất cập này. Trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả cho vay ngắn hạn, bao gồm cải cách quy định về tài sản bảo đảm, xử lý nợ xấu và ứng dụng công nghệ vào quản lý tín dụng. Ngoài ra, kiến nghị được đưa ra với Quốc hội, Ngân hàng Nhà nước và VietinBank nhằm điều chỉnh chính sách, hỗ trợ hoạt động tín dụng hiệu quả hơn. Cuối cùng, nội dung kết luận nhấn mạnh tầm quan trọng của việc hoàn thiện pháp luật và đề xuất định hướng phát triển nhằm nâng cao hiệu quả tín dụng trong ngân hàng thương mại.
21	2153800037	Nguyễn Hà Tú	Nhi	Nữ	09/11/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Pháp luật về bảo vệ quyền lợi của người gửi tiền tại các tổ chức tín dụng	TS. Phạm Thị Hồng Nghĩa	Bài nghiên cứu đã hệ thống hóa các cơ sở lý luận về chủ đề bảo vệ quyền của người gửi tiền tại các tổ chức tín dụng, kết hợp với việc phân tích thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng các quy định đưa ra các ưu, nhược. Từ đó, nghiên cứu đề xuất các giải pháp với mục đích hoàn thiện khung pháp lý, củng cố tính hiệu quả về bảo vệ quyền lợi của người gửi tiền. Bài nghiên cứu còn nêu rõ trách nhiệm bảo vệ người gửi tiền không chỉ dừng ở Nhà nước mà còn đòi hỏi sự phối hợp của các ngân hàng thương mại, các tổ chức tín dụng và người gửi tiền. Đồng thời, nâng cao nhận thức về quyền lợi và rủi ro để các chủ thể chủ động trong việc bảo vệ bản thân khi tham gia giao dịch gửi tiền. Vì vậy, các biện pháp được đưa ra như kiến nghị hoàn thiện cơ chế bảo hiểm tiền gửi, nâng cao hạn mức chi trả bảo hiểm khi các tổ chức tín dụng gặp rủi ro, tăng cường các cơ chế giám sát của cơ quan Nhà nước, nâng cao trách nhiệm của các tổ chức tín dụng trong quá trình quản lý các hoạt động tài chính. Chưa dừng lại ở đó trong bài có đề cập đến việc hoàn thiện hệ thống pháp lý về các biện pháp xử lý tổ chức tín dụng yếu kém cũng là một trong những vấn đề cấp thiết với mục đích ngăn chặn các rủi ro. Những đề xuất không chỉ tăng cường, củng cố niềm tin của người dân đối với hệ thống các tổ chức tín dụng mà còn góp phần phát triển hệ thống thị trường tài chính ổn định trong bối cảnh hội nhập kinh tế hiện nay.
22	2153800004	Vũ Lâm	Oanh	Nữ	13/07/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Áp dụng chế tài buộc thực hiện đúng hợp đồng kinh doanh thương mại	TS. Lại Thị Phương Thảo	Trong hoạt động kinh doanh thương mại, hợp đồng đóng vai trò là công cụ pháp lý quan trọng điều chỉnh quyền và nghĩa vụ giữa các bên. Khi một bên vi phạm hợp đồng, chế tài buộc thực hiện đúng hợp đồng là biện pháp pháp lý nhằm bảo đảm bên bị vi phạm có thể yêu cầu bên vi phạm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ như đã cam kết. Khóa luận tập trung phân tích cơ sở pháp lý của chế tài buộc thực hiện đúng hợp đồng theo quy định của Luật Thương mại năm 2005, làm rõ điều kiện áp dụng, hình thức thực hiện và giới hạn của chế tài này trong thực tiễn. Tác giả cũng so sánh với các quy định tương tự trong pháp luật hợp đồng quốc tế và pháp luật dân sự để thấy rõ điểm tương đồng và khác biệt. Bên cạnh đó, khóa luận khảo sát thực tiễn giải quyết tranh chấp thương mại tại một số trung tâm trọng tài và tòa án ở Việt Nam để đánh giá mức độ áp dụng và hiệu quả thực tế của chế tài này. Qua nghiên cứu, tác giả nhận diện một số hạn chế như: việc áp dụng còn thiếu thống nhất, nhận thức của doanh nghiệp và cơ quan xét xử chưa đầy đủ, thiếu cơ chế cưỡng chế hiệu quả. Từ đó, đề xuất các giải pháp như: hoàn thiện quy định pháp luật, tăng cường đào tạo chuyên môn cho thẩm phán và trọng tài viên, nâng cao ý thức tuân thủ hợp đồng của doanh nghiệp. Khóa luận góp phần làm rõ vai trò và hiệu lực thực tiễn của chế tài buộc thực hiện đúng hợp đồng trong thương mại.
23	2153800071	Nguyễn Thu	Phương	Nữ	27/11/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu và biện pháp xử lý – thực trạng và kiến nghị hoàn thiện pháp luật	PGS.TS Nguyễn Hoàng Minh	Khóa luận "Hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu và biện pháp xử lý – thực trạng và kiến nghị hoàn thiện pháp luật" tập trung nghiên cứu các vấn đề lý luận, thực trạng pháp luật và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu. Trước hết, khóa luận phân tích những vấn đề lý luận về hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu, làm rõ khái niệm, đặc điểm, các trường hợp xâm phạm phổ biến và biện pháp xử lý các hành vi xâm phạm bao gồm biện pháp hành chính, dân sự, hình sự,..... Trên cơ sở đó, khóa luận đánh giá thực trạng áp dụng pháp luật trong xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ nhãn hiệu: chỉ ra những ưu điểm đã đạt được cũng như những hạn chế, khó khăn trong thực thi pháp luật và tìm hiểu các nguyên nhân của những khó khăn này. Cuối cùng, khóa luận đề xuất các kiến nghị nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật và các giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi trong bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu tại Việt Nam.
24	2153800054	Vy Huyền	Tâm	Nữ	06/08/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Pháp luật về tiền ảo tại Việt Nam - Thực trạng và phương hướng hoàn thiện	ThS. Nguyễn Thị Thu Hương	nội dung khoá luận là quá trình tìm hiểu và nghiên cứu từ đó đưa ra những kết luận như sau: Thứ nhất là giới thiệu sơ qua về tiền ảo (khái niệm, đặc điểm, phân loại) Thứ hai là phân tích thực trạng pháp luật tiền ảo trên thế giới, Thứ ba là đi sâu vào phân tích nguyên nhân lý do tại sao cần hoàn thiện khung pháp lý, so sánh thực trạng tại việt nam vs nước ngoài từ đó đưa ra kết luận rằng tiền ảo cần thiết được quản lý bởi khung pháp lý hoàn thiện hơn lấy ví dụ thực tiễn về tiền ảo những vụ việc đã xảy ra liên quan đến tiền ảo cuối cùng là đưa ra nhận xét, kiến nghị hoàn thiện khung pháp lý về tiền ảo tại việt nam
25	2153800684	Trương Công	Thao	Nam	17/07/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Phân chia di sản thừa kế theo pháp luật Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn	ThS. Vũ Diệu Quỳnh	Khóa luận tập trung vào vấn đề phân chia di sản thừa kế, bao gồm các quy định pháp luật và thực tiễn áp dụng. Nội dung chính gồm việc xác định quyền thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật khi không có di chúc hợp lệ. Việc phân chia di sản phải tuân thủ nguyên tắc bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các bên liên quan, đặc biệt là những người được pháp luật bảo vệ như con chưa thành niên hoặc người không có khả năng lao động. Quy trình thực hiện phân chia di sản theo di chúc chung của vợ chồng cần đảm bảo tính hợp pháp của di chúc, xác định tài sản thừa kế, thực hiện nghĩa vụ tài chính trước khi chia phần di sản còn lại. Trong trường hợp có tranh chấp, tòa án sẽ xem xét yếu tố hợp pháp và có thể tuyên vô hiệu di chúc nếu phát hiện sai phạm, từ đó áp dụng phân chia theo quy định thừa kế pháp luật. Ý nghĩa của việc phân chia di sản không chỉ dừng lại ở pháp lý mà còn đảm bảo ổn định quan hệ gia đình, tránh mâu thuẫn tranh chấp, đồng thời giúp thực hiện nghĩa vụ tài sản của người đã khuất. Việc tuân thủ đúng quy trình sẽ giúp giảm thiểu rủi ro pháp lý và đảm bảo quyền lợi hợp pháp của các bên liên quan.
26	2153800055	Nguyễn Tuấn	Thịnh	Nam	13/01/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Phiên Toà sơ thẩm vụ án dân sự - Quy định pháp luật và thực tiễn tại Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	TS. Trương Hồng Hải	Phiên tòa sơ thẩm đóng vai trò trung tâm trong quá trình giải quyết vụ án dân sự, là nơi Tòa án trực tiếp xem xét, đánh giá chứng cứ và ra phán quyết bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các bên đương sự. Khóa luận tập trung phân tích những quy định pháp luật hiện hành về tổ chức và tiến hành phiên tòa sơ thẩm dân sự theo Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, làm rõ các nguyên tắc cơ bản, trình tự thủ tục, vai trò của Hội đồng xét xử, Thẩm phán và quyền, nghĩa vụ của đương sự. Trên cơ sở lý luận đó, khóa luận đi sâu khảo sát thực tiễn tổ chức phiên tòa sơ thẩm tại Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, thông qua các hồ sơ vụ án cụ thể, quan sát trực tiếp phiên tòa và phỏng vấn cán bộ tòa án. Tác giả nhận diện một số hạn chế như: thời gian chuẩn bị xét xử còn kéo dài, việc triệu tập đương sự đôi khi chưa hiệu quả, một số vụ án phải hoãn nhiều lần, ảnh hưởng đến quyền tiếp cận công lý. Từ đó, khóa luận đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức phiên tòa sơ thẩm, bao gồm: cải tiến quy trình tố tụng, ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ và tăng cường giám sát hoạt động xét xử. Nghiên cứu góp phần làm rõ thực trạng và kiến nghị hoàn thiện cơ chế tổ chức phiên tòa sơ thẩm tại Việt Nam hiện nay.

27	2153800091	Nguyễn Hoài Thương	Thương	Nữ	14/09/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Pháp luật về thế chấp tài sản bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự. Thực trạng áp dụng tại ngân hàng TMCP Phương Đông	TS. Lại Thị Phương Thảo	khóa luận trình bày về các cơ sở lý luận về thế chấp tài sản bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự thực hiện nghĩa vụ dân sự, đã được quy định khá rành mạch trong BLDS 2015 cùng với các văn bản hướng dẫn liên quan kèm theo. Đặt pháp luật quốc tế cùng với pháp luật tại Việt Nam. Bên cạnh đó cũng làm rõ hơn, phân tích rõ hơn về các khái niệm, bản chất, đặc điểm của thế chấp tài sản, phân tích các nguyên tắc cơ bản điều chỉnh việc thế chấp tài sản, và nghiên cứu vai trò của thế chấp trong hệ thống pháp lý. Các quy định pháp lý hiện hành xác định rõ chủ thể thực hiện, đối tượng thế chấp, cũng như các thủ tục liên quan như đăng ký tài sản thế chấp để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các bên tham gia giao dịch. Bên cạnh đó, khóa luận cũng xem xét thực tiễn áp dụng các quy định này trong các quan hệ tín dụng, giao dịch dân sự, đặc biệt là hoạt động thế chấp tại các tổ chức tín dụng và các tranh chấp phát sinh trong thực tế tại ngân hàng Phương Đông(OCB), nêu rõ những khó khăn, vướng mắc và tranh chấp phát sinh. Từ các điểm hạn chế đó thì đúc kết được ra những giải pháp, kiến nghị nhằm hướng tới một hệ thống pháp luật hoàn thiện hơn, đảm bảo tính ổn định, công bằng và hiệu quả trong việc bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự thông qua biện pháp thế chấp tài sản. Những nguyên nhân này có thể bao gồm sự chưa đồng bộ giữa các văn bản pháp luật, khoảng trống pháp lý, sự thiếu thống nhất trong thực thi, cũng như nhận thức và năng lực áp dụng pháp luật của các chủ thể liên quan.
28	2153800011	Phạm Thị	Thúy	Nữ	25/11/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Giao dịch dân sự vô hiệu do giả tạo	Th.S Nguyễn Thị Diễm	Khóa luận nghiên cứu về đề tài “Giao dịch dân sự vô hiệu do giả tạo”, một vấn đề có ý nghĩa quan trọng trong hệ thống pháp luật dân sự Việt Nam. Tác giả trước tiên làm rõ khái niệm về giao dịch dân sự, trong đó nhấn mạnh vào giao dịch vô hiệu do giả tạo – tức những giao dịch không phản ánh đúng ý chí thực sự của các bên tham gia mà được lập ra nhằm che giấu một giao dịch khác hoặc nhằm trốn tránh nghĩa vụ với bên thứ ba. Thông qua việc phân tích các quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015, tác giả chỉ ra các đặc điểm của giao dịch dân sự giả tạo, bao gồm sự sai lệch giữa ý chí và bày tỏ ý chí, mục đích không trung thực của các bên và hậu quả pháp lý của giao dịch bị tuyên vô hiệu. Khóa luận cũng đi sâu vào các quy định pháp luật liên quan, so sánh với quy định của một số quốc gia như Trung Quốc và Pháp để làm rõ sự tương đồng và khác biệt trong cách tiếp cận vấn đề này. Việc so sánh giúp tác giả nhận diện những điểm hợp lý và bất cập trong hệ thống pháp luật Việt Nam, đặc biệt là trong thực tiễn áp dụng. Một số khó khăn thực tế được đề cập bao gồm việc xác định động cơ thật sự của các bên trong giao dịch, vấn đề chứng minh giao dịch giả tạo trong tố tụng dân sự, cũng như hậu quả pháp lý liên quan đến quyền và nghĩa vụ của các bên khi giao dịch bị tuyên vô hiệu. Ngoài ra, khóa luận phân tích một số vụ án thực tế để minh họa cho cách áp dụng quy định về giao dịch dân sự vô hiệu do giả tạo tại Tòa án. Tác giả chỉ ra rằng có sự chưa thống nhất trong cách xét xử của các cấp Tòa án, một phần do quy định của pháp luật chưa đủ cụ thể, một phần do sự khác biệt trong cách đánh giá chứng cứ và lập luận pháp lý của từng cơ quan xét xử. Từ những phân tích trên, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về giao dịch dân sự vô hiệu do giả tạo. Trong đó, các đề xuất quan trọng bao gồm việc bổ sung quy định rõ ràng hơn trong Bộ luật Dân sự, ban hành văn bản hướng dẫn áp dụng thống nhất, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan có thẩm quyền trong việc xác minh tính xác thực của giao dịch, và tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật để hạn chế tình trạng giao dịch dân sự giả tạo diễn ra trong thực tế. Những giải pháp này không chỉ góp phần bảo vệ quyền lợi của các chủ thể tham gia giao dịch mà còn giúp tạo dựng một môi trường pháp lý minh bạch, hạn chế các hành vi gian dối trong giao dịch dân sự.
29	2153800019	Nguyễn Lê Thuý	Tiên	Nữ	14/09/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Chế tài bồi thường thiệt hại hợp đồng theo pháp luật Thương mại Việt Nam - Thực trạng và giải pháp	Th.S. Nguyễn Thị Thu Hương	Khóa luận “Chế tài bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng theo pháp luật thương mại – Thực trạng và giải pháp” của em, sinh viên Nguyễn Lê Thuý Tiên, dưới sự hướng dẫn tận tình của cô là Th.S. Nguyễn Thị Thu Hương, là một công trình nghiên cứu về pháp luật thương mại Việt Nam, tập trung vào cơ chế bồi thường thiệt hại khi hợp đồng bị vi phạm, dựa trên nền tảng Luật Thương mại 2005 và Bộ luật Dân sự 2015. Nghiên cứu không chỉ làm sáng tỏ các khái niệm lý luận như vi phạm hợp đồng, bản chất chế tài, nguyên tắc bồi thường, căn cứ phát sinh trách nhiệm, mà còn đi sâu vào các trường hợp miễn trách nhiệm với sự kết hợp giữa phân tích học thuật và thực tiễn sống động. Thực trạng áp dụng pháp luật được phơi bày với những tương phản: dù khung pháp lý đã khá rõ ràng, nhưng các lỗ hổng vẫn hiện hữu, từ khó khăn trong việc chứng minh thiệt hại thực tế, xác định quan hệ nhân quả, đến sự thiếu đồng bộ giữa các văn bản pháp luật và nhận thức pháp lý còn hạn chế của doanh nghiệp. Những bản án thực tế được trích dẫn như những câu chuyện sống động, minh họa cho các thách thức trong việc định mức bồi thường, xử lý chi phí phát sinh, hay tranh cãi về sự kiện bất khả kháng. Nguyên nhân của những bất cập này bắt nguồn từ sự thiếu cụ thể trong quy định pháp luật, hạn chế trong thi hành án, và cả những biến động khách quan của nền kinh tế. Với tầm nhìn cái cách, khóa luận đề xuất những giải pháp táo bạo: bổ sung quy định về bồi thường thiệt hại tinh thần, minh định yếu tố lỗi, chuẩn hóa mức bồi thường, xây dựng thủ tục bồi thường rõ ràng, và hoàn thiện các trường hợp miễn trách nhiệm. Đồng thời, tác giả kêu gọi nâng cao nhận thức pháp lý cho thương nhân, cải thiện chất lượng xét xử tại Tòa án và Trọng tài, cùng với việc tối ưu hóa công tác thi hành án. Tất cả hướng tới một hệ thống pháp luật thương mại minh bạch, công bằng, không chỉ đáp ứng thực tiễn Việt Nam mà còn hòa nhịp với xu thế hội nhập quốc tế, bảo vệ trọn vẹn quyền lợi của bên trong quan hệ hợp đồng.
30	2153800013	Phạm Phương	Trang	Nữ	17/10/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Pháp luật về bồi thường khi nhà nước thu hồi đất - thực tiễn tại Hà Nội	TS. Lại Thị Phương Thảo	Bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất là một chế định quan trọng nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất, đồng thời góp phần ổn định an sinh xã hội và tạo điều kiện cho việc thực hiện các dự án phát triển kinh tế – xã hội. Khóa luận tập trung nghiên cứu các quy định pháp luật hiện hành về bồi thường đất khi Nhà nước thu hồi, chủ yếu trong khuôn khổ Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tác giả làm rõ các nguyên tắc, điều kiện, điều kiện, trình tự thủ tục bồi thường, đồng thời phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến việc xác định mức bồi thường. Qua nghiên cứu một số vụ việc cụ thể, tác giả chỉ ra nhiều tồn tại như: định giá đất chưa sát thực tế, việc giải thích chính sách còn chưa rõ ràng, người dân thiếu thông tin và thiếu cơ chế khiếu nại hiệu quả. Từ thực trạng đó, khóa luận đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật về bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất. Nghiên cứu góp phần làm rõ những bất cập trong chính sách bồi thường và kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng trong thực tiễn.
31	2153800701	Trương Phương Đài	Trang	Nữ	19/09/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Trách nhiệm bồi thường của nhà nước trong tố tụng dân sự theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện nay	TS. Lại Thị Phương Thảo	Khóa luận tốt nghiệp tập trung vào trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong tố tụng dân sự ở Việt Nam. Nghiên cứu này nhằm mục đích làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của trách nhiệm bồi thường, đồng thời đánh giá thực trạng pháp luật hiện hành và đề xuất các giải pháp hoàn thiện. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam luôn coi trọng việc bảo vệ quyền lợi của người dân, đặc biệt là trong các hoạt động tố tụng. Tuy nhiên, trong quá trình thực thi công vụ, không thể tránh khỏi những sai sót gây thiệt hại cho cá nhân và tổ chức. Do đó, Nhà nước có trách nhiệm bồi thường cho những tổn thất này. Khóa luận đi sâu vào phân tích các quy định pháp luật về trách nhiệm bồi thường, bao gồm khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc, căn cứ xác định, phạm vi, chủ thể, hình thức và quy trình bồi thường. Ngoài ra, nghiên cứu cũng chỉ ra những hạn chế và bất cập của pháp luật hiện hành, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. Các giải pháp tập trung vào việc hoàn thiện chế độ bồi thường, nâng cao năng lực của cơ quan giải quyết bồi thường, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan liên quan và đảm bảo thi hành Luật TNBTCNN một cách hiệu quả. Mục tiêu cuối cùng là bảo vệ quyền lợi của người dân và xây dựng một Nhà nước pháp quyền vững mạnh.

32	2152010677	Phạm Duy Tuấn	Tú	Nam	04/10/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Các điều kiện có hiệu lực của hợp đồng mua bán thực tiễn áp dụng tại tỉnh Hải Dương	ThS. Nguyễn Thị Thu Hương	Tóm tắt: Khóa luận trình bày và phân tích các điều kiện làm phát sinh hiệu lực của hợp đồng mua bán theo quy định pháp luật Việt Nam, từ đó làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn áp dụng tại tỉnh Hải Dương. Nội dung bài viết đi sâu vào các điều kiện về chủ thể, sự tự nguyện, nội dung và hình thức hợp đồng. Đồng thời chỉ ra những bất cập trong quá trình thực thi như tình trạng giao kết hợp đồng miệng, thiếu hiểu biết pháp lý của các chủ thể tham gia giao dịch. Khóa luận cũng phân tích các trường hợp hợp đồng vô hiệu, hậu quả pháp lý và những khó khăn trong công tác kiểm soát, quản lý hợp đồng tại địa phương. Từ đó, đề xuất một số giải pháp hoàn thiện quy định pháp luật và nâng cao hiệu quả thực thi như tăng cường tuyên truyền pháp luật, hoàn thiện cơ chế giám sát và xử lý vi phạm nhằm nâng cao hiệu lực pháp lý, đảm bảo môi trường giao dịch minh bạch và ổn định tại tỉnh Hải Dương.
33	2152200076	Vũ Thị	Tuấn	Nữ	06/04/2003	D10.38.01	Pháp luật kinh tế	Chứng cứ điện tử trong pháp luật tố tụng Dân sự của một số quốc gia trên thế giới và một số kiến nghị hoàn thiện khung pháp luật tại Việt Nam	ThS. Nguyễn Thị Thu Hương	Khóa luận nghiên cứu về chứng cứ điện tử trong pháp luật tố tụng dân sự, làm rõ khái niệm, đặc điểm và giá trị pháp lý của chứng cứ điện tử trong quá trình xét xử. Đề tài phân tích sự khác biệt giữa chứng cứ điện tử và chứng cứ truyền thống, đồng thời đánh giá thực trạng quy định pháp luật Việt Nam hiện hành về chứng cứ điện tử. Nghiên cứu chỉ ra những bất cập trong việc thu thập, bảo quản, xác thực và sử dụng chứng cứ điện tử tại Việt Nam, bao gồm việc thiếu hướng dẫn cụ thể, khó khăn trong thẩm định tính xác thực, cũng như chưa có cơ chế thống nhất để đánh giá giá trị pháp lý của loại chứng cứ này. Qua việc tham khảo pháp luật một số quốc gia như Trung Quốc, Hàn Quốc, Hungary, Nga, tác giả nhận thấy rằng nhiều nước đã có quy định chi tiết hơn về vấn đề này, đặc biệt là trong việc sử dụng công nghệ để hỗ trợ quá trình xác minh chứng cứ. Từ đó, khóa luận đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về chứng cứ điện tử, bao gồm việc xây dựng hội đồng chuyên trách, bổ sung quy định pháp lý rõ ràng về quy trình xử lý chứng cứ điện tử, và ứng dụng công nghệ như AI và Big Data để hỗ trợ phân tích, kiểm tra tính xác thực của chứng cứ. Những giải pháp này sẽ góp phần nâng cao hiệu quả xét xử, đảm bảo tính minh bạch, khách quan và phù hợp với sự phát triển của công nghệ trong lĩnh vực pháp luật.